

## HOSE 20/10/2015

VNINDEX 590.45 **-4.16** **-0.70%**

KLGD 127,212,950 CP

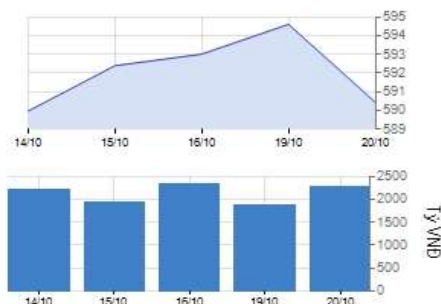
GTGD 2,265.98 Tỷ

GTR NDTNN 10.48 Tỷ

CP Tăng giá 71 CP

CP Giảm giá 151 CP

CP Đứng giá 82 CP



## Tâm điểm

- ▶ VNM hỗ trợ chỉ số Vn-Index tiếp tục duy trì đà tăng
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 5 tỷ trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 20/10/2015

HNXINDEX 80.97 **-0.38** **-0.47%**

KLGD 42,755,127 CP

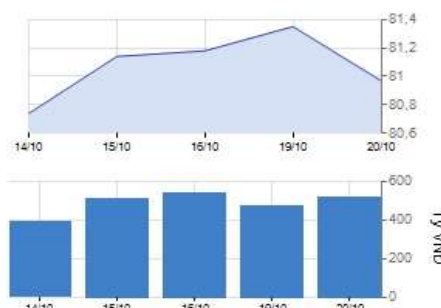
GTGD 513.78 Tỷ

GTR NDTNN - 5.00 Tỷ

CP Tăng giá 86 CP

CP Giảm giá 119 CP

CP Đứng giá 174 CP



## Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	1,027,850	11.1	1.9	16.4%	7.0%
HNX	139,912	9.6	1.7	12.0%	4.4%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,167,762</b>	<b>11.3</b>	<b>1.9</b>	<b>16.2%</b>	<b>6.8%</b>

<b>Theo ngành</b>	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,802	8.4	0.8	9.4%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	36,222	6.8	1.3	17.6%	10.1%
Thép và sản phẩm thép	35,618	8.9	1.5	21.3%	10.8%
Khai khoáng	21,959	85.7	4.2	-2.4%	-2.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	34,316	9.4	1.8	20.4%	10.2%
Xây dựng	37,985	10.2	1.1	12.0%	4.1%
Máy công nghiệp	8,683	7.1	1.1	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	18,747	12.3	1.7	12.0%	8.7%
Lốp xe	7,216	9.5	2.5	24.1%	11.0%
Nuôi trồng nông & hải sản	36,110	20.0	1.8	11.5%	5.9%
Thực phẩm	77,807	9.2	1.9	14.9%	8.3%
Dược phẩm	13,418	9.8	2.1	20.1%	13.9%
Phần mềm	19,055	10.9	1.9	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,650	6.3	1.4	23.8%	11.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	96,003	7.0	2.1	33.0%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	37,086	27.3	2.9	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,779	15.5	1.5	10.2%	6.1%
Ngân hàng	373,299	14.8	1.9	11.6%	0.8%
Bất động sản	163,833	17.3	1.6	9.7%	3.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,926	5.9	0.9	18.4%	7.9%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 605.56 **-5.81** **-0.95%**

HNX30 150.47 **-0.96** **-0.63%**

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**VietinBankSc**

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

- Tại HOSE: Chỉ số Vn-Index có phiên điều chỉnh về sát mốc 590. BVH, GMD, VNM hỗ trợ tích cực giúp chỉ số tránh được phiên giảm sâu. Các cổ phiếu lớn khác như MSN, VIC, GAS, CTG, BID...đều giảm điểm. Khối lượng có sự gia tăng nhẹ so với phiên trước
- Tại HNX: Chỉ số HNX-Index giảm 0.47%, dừng tại mốc 80.97, khối lượng có sự gia tăng nhẹ. Lượng cung khá lớn, nhưng lệnh bán giá thấp không nhiều khiến chỉ số chỉ giảm nhẹ vào cuối phiên
- Nhóm cổ phiếu nhựa, bảo hiểm thu hút dòng tiền, trong khi nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, vật liệu xây dựng, bất động sản đều sụt giảm
- Khối ngoại mua ròng hơn 10 tỷ đồng trên HOSE, bán ròng hơn 5 tỷ trên HNX

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- Chỉ số 2 sàn đã chịu áp lực điều chỉnh do lực cầu yếu. Chỉ số 2 sàn sẽ tiếp tục điều chỉnh trong biên độ hẹp
- Chỉ số khó bứt phá nhưng cũng sẽ không giảm sâu. Xu hướng sẽ tiếp tục dao động trong biên độ hẹp 580-600 đối với Vn-Index và 80-82 đối với HNX-Index trong ngắn hạn.
- Động lực tích cực cho thị trường là thông tin về kết quả kinh doanh trong quý 3/2015, nhiều doanh nghiệp đã, gần và vượt mức kế hoạch kinh doanh sẽ giúp dòng tiền gia tăng và thị trường có thể giao dịch sôi động hơn. Quá trình tích lũy được kỳ vọng sớm kết thúc khi tâm lý nhà đầu tư tích cực hơn.

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

- Ngắn hạn: Nhà đầu tư có thể xem xét việc bán khi chỉ số tiến tới vùng kháng cự, mua lại khi giảm về vùng hỗ trợ đối với các cổ phiếu sẵn có trong danh mục
- Dài hạn: Trong các phiên điều chỉnh, mua và nắm giữ các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt trong quý 3, các cổ phiếu thu hút được dòng vốn nước ngoài nhờ nơi room, TPP hay thoái vốn của SCIC như cổ phiếu ngành Công nghệ thông tin, logistics, cơ sở hạ tầng, thực phẩm...

**CÁC CỔ PHIẾU LƯU Ý**

- Cổ phiếu có khối lượng khớp lệnh lớn: HAI, FLC, ITA, HHS, HQC...
- Tín hiệu bán kỹ thuật 20/10/2015: BID, CSM, FCN

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**Nội Bài Cargo (NCT): 9 tháng EPS đạt 10.015 đồng**

Theo đó, doanh thu thuần trong kỳ đạt gần 189 tỷ đồng tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái, tỷ trọng giá vốn hàng bán trong doanh thu thuần cũng tăng nên lợi nhuận gộp đạt 100,8 tỷ đồng tăng nhẹ 6,4% so với cùng kỳ, biên lãi gộp đạt 53,3% trong khi cùng kỳ là 55,13%. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015, NCT đạt 522,26 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 22,6% so với cùng kỳ; LNST đạt 254,47 tỷ đồng tăng 20,3% so với cùng kỳ 2014 tương đương EPS đạt 10.015 đồng.

**Công viên nước Đầm Sen (DSN): EPS 9 tháng đạt 7.711 đồng**

Theo đó, doanh thu thuần đạt 45,48 tỷ đồng tăng nhẹ 3,6% so với cùng kỳ, tỷ trọng giá vốn hàng bán trong doanh thu thuần biến động không đáng kể nên lợi nhuận gộp đạt 30,27 tỷ đồng tăng nhẹ 6,2% so với quý 3/2014. Sau khi trừ các khoản chi phí, DSN lãi ròng 19,3 tỷ đồng tăng 7,8% so với cùng kỳ năm ngoái tương đương EPS đạt 2.286 đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015, doanh thu thuần đạt 148,2 tỷ đồng, LNST đạt 65,16 tỷ đồng đều tăng trên 6% so với cùng kỳ 2014 tương đương EPS đạt 7.711 đồng.

**PXS: 9 tháng lãi gần 93 tỷ đồng, hoàn thành 91% kế hoạch 2015**

Cụ thể, doanh thu thuần quý 3 của PXS giảm 13% so với cùng kỳ 2014 còn 392,41 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu từ hoạt động xây lắp đạt 380 tỷ đồng, chiếm 97% tổng doanh thu công ty. Giá vốn trong kỳ giảm 7% còn 342,04 tỷ đồng, tuy nhiên tỷ trọng giá vốn/doanh thu tăng lên so với cùng kỳ năm trước đã dẫn tới lợi nhuận gộp giảm đáng kể, chỉ còn 50,37 tỷ đồng. Kết quả, PXS đạt 14,92 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong quý 3, giảm 64% so với quý 3/2014. Lũy kế 9 tháng năm 2015, PXS ghi nhận doanh thu 1.456 tỷ đồng, tăng 9%; Tuy nhiên lợi nhuận sau thuế PXS chỉ đạt 92,53 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ 2014.

**Vĩ mô trong nước**

**Đến tháng 9/2015, tỷ lệ nợ xấu giảm còn 2,9%**

Theo Thủ tướng, về thị trường tài chính và ngân hàng thương mại, bằng các biện pháp chủ động đã tự xử lý nợ xấu, các ngân hàng thương mại bằng các biện pháp chủ động tự xử lý nợ xấu là chủ yếu; đồng thời phát huy vai trò của Công ty Quản lý tài sản (VAMC) tham gia xử lý nợ xấu và phát triển thị trường mua bán nợ. Đến tháng 9 năm 2015, tỷ lệ nợ xấu giảm còn 2,9% (tháng 9/2012 là 17,43%).

**Vĩ mô thế giới**

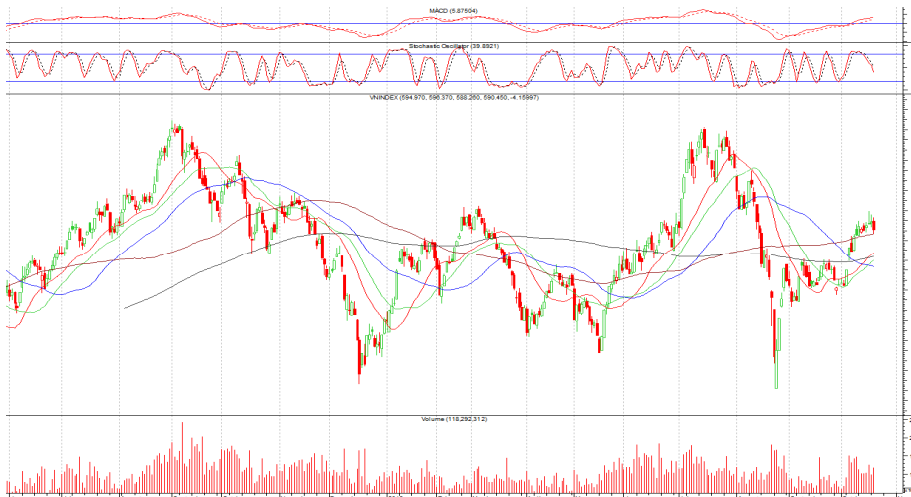
**Hơn 500 tỷ USD đã rút khỏi Trung Quốc**

Theo tính toán của Bộ Tài chính Mỹ, tổng lượng vốn rút khỏi Trung Quốc trong 8 tháng đầu năm nay đã vượt mức 500 tỷ USD, qua đó cho thấy sự dịch chuyển của tài sản trong nền kinh tế toàn cầu. Trong báo cáo bán niên mới nhất về nền kinh tế toàn cầu gửi Quốc hội, Bộ Tài chính Mỹ đã xóa bỏ đánh giá trước đó cho rằng đồng Nhân dân tệ được định giá quá thấp. Thay vào đó, Bộ Tài chính Mỹ cho rằng đồng nội tệ của Trung Quốc thấp hơn so với mức định giá hợp lý trong trung hạn.

**HOSE** 20/10/2015 VNINDEX 590.45 -4.16 -0.70% 127,212,950 CP **2,265.98** bil VND

### Áp lực bán tăng mạnh khiến chỉ số lùi về mốc 590

- Vn-Index giảm 4.16 điểm xuống mức 590.45 (-0.7%). Nền xanh thân dài, khối lượng sụt giảm mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá thận trọng
- Stochastic Oscillator sụt giảm mạnh từ 60 xuống 39
- MACD dừng tăng và đi ngang trên đường zero cho thấy xu hướng tăng dài hạn có thể vẫn được duy trì
- Chỉ số có thể vẫn tiếp tục giằng co tích lũy giảm về 590 hoặc về vùng hỗ trợ 580. Vùng 600 vẫn tiếp tục là kháng cự đối với chỉ số trong ngắn hạn



### HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.2 (-2.8%)	6,935,100
HAI	0.1 (1.6%)	6,037,220
ITA	-0.2 (-3.0%)	5,711,570
HQC	-0.1 (-1.6%)	5,549,090
HHS	0 (0.0%)	4,880,400

### HOSE Top 5 theo % tăng

VNH	0.1 (9.1%)	15,250
RDP	1.8 (6.9%)	72,440
VFG	2.9 (6.9%)	190,080
EMC	0.8 (6.9%)	37,770
BMI	1.6 (6.8%)	404,990

### HOSE Top 5 theo % giảm

PTK	-0.1 (-10.0%)	125,460
VLF	-0.1 (-7.1%)	23,320
SCD	-3.1 (-6.9%)	4,660
TV1	-0.8 (-6.1%)	180
HAS	-0.3 (-6.0%)	40

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CII	66.3 tỷ	2,793,370
NT2	9.7 tỷ	368,340
STK	6.4 tỷ	168,440
GAS	6.1 tỷ	130,280
BMP	4.3 tỷ	34,910

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

MSN	-24.0 tỷ	- 326,180
HPG	-17.0 tỷ	- 539,370
VCB	-15.4 tỷ	- 337,990
VIC	-11.2 tỷ	- 265,310
STB	-5.3 tỷ	- 368,240

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	-43,150	10.48

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường mở cửa trong sắc đỏ, giằng co trong khoảng 594 - 596 điểm, trước khi giảm nhiệt, đuối dần trước khi đóng cửa ở mức gần thấp nhất trong ngày
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư thiếu tích cực, áp lực bán càng về cuối phiên chiều càng mạnh, sức mua không đủ mạnh khiến chỉ số lao đầu
- ▶ Các cổ phiếu bảo hiểm đồng loạt tăng mạnh, tạo ấn tượng tốt: BMI tăng trần 1.600 đồng, BVH tăng 1.500 đồng, PGI tăng 900 đồng, BIC tăng 500 đồng.
- ▶ Dòng dầu khí và ngân hàng giảm giá khá mạnh: VCB và PVD giảm 600 đồng, DPM và STB giảm 500 đồng, PXS giảm 400 đồng...
- ▶ Khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 10 tỷ đồng, mua mạnh CII hơn 644 tỷ, NT2 9.7 tỷ, STK 6.4 tỷ, GAS 6.1 tỷ... Bán ròng MSN 24 tỷ, HPG 17 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	45.4	120,991.92	22.2	2.7	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	46.9	88,847.27	6.9	2.2	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	24.0	82,049.17	12.9	2.2	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	42.2	77,904.35	39.4	2.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	20.9	77,819.16	13.8	1.5	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	31.0	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	56.0	38,106.40	27.3	2.9	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.4	23,040.00	6.9	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	31.4	23,013.61	7.3	1.8	26.4%	14.6%
STB	1,585.3	14.2	22,510.76	9.6	1.0	11.6%	1.1%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
FCN	45.7	20.8	951.04	6.6	1.2	NA	TH.DOI
GTN	74.8	14.5	1,084.60	13.4	1.3	NA	TH.DOI
SSI	470.1	23.8	11,187.37	15.4	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.3	18,799.35	10.8	1.9	NA	TH.DOI
PVT	255.9	11.2	2,865.60	8.1	0.7	NA	TH.DOI
CII	217.2	23.9	5,192.22	4.9	1.1	NA	TH.DOI

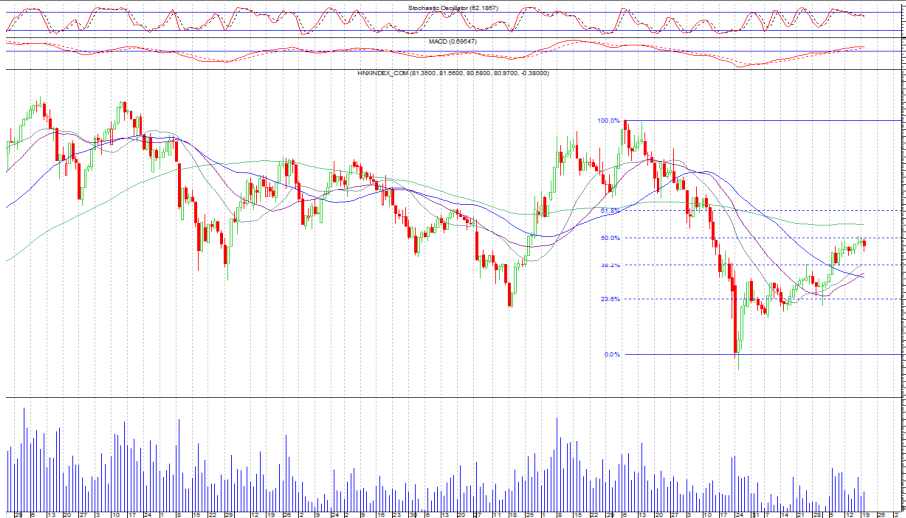
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	CII	26,639,827	0.34%	3,500	0.09	3,450	0.08	2,793,320	66.28	-	-
2	NT2	86,249,373	0.18%	403,840	10.58	35,500	0.93	-	-	-	-
3	STK	15,457,604	0.12%	88,440	3.33	-	-	80,000	3.03	-	-
4	GAS	888,838,600	0.02%	139,580	6.54	9,300	0.44	-	-	-	-
5	BMP	44,918	0.49%	44,910	5.57	10,000	1.24	40,000	4.97	40,000	4.97
6	DCM	239,254,603	0.04%	325,000	4.19	-	-	-	-	-	-
7	HHS	24,623,304	0.27%	902,600	15.03	654,000	10.92	-	-	-	-
8	ELC	14,829,747	0.13%	200,820	3.92	-	-	-	-	-	-
9	CTD	48,431	48.89%	48,430	6.09	20,600	2.56	-	-	-	-
10	DPM	82,531,685	27.28%	226,350	7.34	132,160	4.29	-	-	-	-
11	VFG	6,680,404	11.23%	62,900	2.74	500	0.02	-	-	-	-
12	CTG	16,826,967	29.55%	220,800	4.58	110,690	2.29	-	-	-	-
13	NCT	10,060,367	10.55%	15,010	2.03	500	0.07	-	-	-	-
14	KBC	87,412,269	30.62%	345,150	4.96	257,820	3.70	-	-	-	-
15	LIX	6,367,472	19.52%	25,220	1.36	2,000	0.11	-	-	-	-
16	ITC	20,374,589	19.51%	150,000	1.36	30,300	0.27	-	-	-	-
17	PTB	6,189,611	6.02%	15,000	0.94	500	0.03	-	-	-	-
18	HT1	124,297,607	9.91%	29,880	0.76	-	-	-	-	-	-
19	HBC	822,930	47.90%	30,890	0.54	-	-	-	-	-	-
20	DRC	10,113,261	37.93%	18,450	0.89	7,270	0.35	-	-	-	-
21	LHG	12,679,609	0.39%	31,560	0.50	-	-	-	-	-	-
22	SHI	13,156,925	13.16%	33,450	0.47	-	-	-	-	-	-
23	IMP	8,802	48.97%	8,800	0.37	-	-	-	-	-	-
24	DGW	8,055,147	14.84%	20,020	0.72	9,880	0.35	-	-	-	-
25	SVC	5,047,610	28.81%	14,000	0.40	1,500	0.04	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	MSN	103,730,780	34.24%	22,270	1.66	348,450	25.65	-	-	-	-
2	HPG	69,842,838	39.47%	203,500	6.43	742,870	23.46	-	-	-	-
3	VCB	238,756,505	21.04%	13,000	0.59	350,990	16.00	-	-	-	-
4	VIC	271,115,081	14.31%	11,800	0.50	277,110	11.74	230,000	9.74	230,000	9.74
5	STB	259,868,110	9.09%	19,060	0.27	387,300	5.56	-	-	-	-
6	SSI	239,075,169	49.14%	4,500	0.11	221,520	5.31	-	-	-	-
7	HAG	206,820,044	16.40%	19,500	0.28	297,370	4.33	-	-	-	-
8	PVT	85,379,440	15.63%	-	-	320,510	3.59	-	-	-	-
9	TTF	61,566,908	5.05%	-	-	185,470	3.43	-	-	-	-
10	KDC	64,927,770	23.70%	900	0.02	133,550	3.23	-	-	-	-
11	HVG	50,733,800	13.68%	-	-	178,560	3.02	-	-	-	-
12	FLC	193,402,744	12.50%	200	0.00	339,700	2.41	-	-	-	-
13	IJC	105,678,975	10.46%	-	-	247,400	2.33	-	-	-	-
14	ITA	272,627,229	16.48%	-	-	357,030	2.30	-	-	-	-
15	HSG	6,226,430	42.82%	-	-	50,000	2.20	-	-	-	-
16	BID	876,800,668	2.15%	322,240	7.83	411,350	9.96	100,000	2.44	100,000	2.44
17	HDC	6,051,404	34.28%	-	-	142,350	1.92	-	-	-	-
18	DIG	35,407,946	31.18%	60,450	0.74	170,000	2.09	-	-	-	-
19	KSB	7,004,708	19.07%	-	-	30,000	0.95	-	-	-	-
20	PDR	67,688,088	15.46%	-	-	64,900	0.87	-	-	-	-
21	TRC	11,099,920	12.00%	4,500	0.10	43,370	0.95	-	-	-	-
22	BMI	5,285,718	42.00%	-	-	34,000	0.84	-	-	-	-
23	SKG	598,699	46.51%	9,400	0.78	18,000	1.49	100,000	8.50	100,000	8.50
24	OGC	139,703,384	2.43%	-	-	287,000	0.69	-	-	-	-
25	PVD	42,546,100	36.79%	126,060	4.63	143,070	5.24	-	-	-	-

**HNX**      20/10/2015      HNX-Index      80.97      -0.38      -0.47%      42,755,127 CP      513.78 bil. VND

### Áp lực bán gia tăng khiến chỉ số điều chỉnh

-Chỉ số HNX-Index giảm 0.38 điểm đạt 80.97 (-0.47%). Nền đồ thân vừa hình thành với khối lượng gia tăng cho thấy áp lực bán tăng  
 - Đường Stochastic Oscillator giảm nhẹ từ 73 xuống 62  
 - MACD đi ngang vẫn duy trì trên đường zero  
 - Chỉ số có thể tăng giảm đan xen tại vùng 80-82, tích lũy xung quanh mốc này, khối lượng có sự sụt giảm mạnh tại vùng kháng cự, lực cầu yếu có thể khiến chỉ số sụt giảm trở lại



### HNX Top 5 theo KLGĐ

PVS	0.2 (0.9%)	3,034,740
TIG	-0.3 (-2.7%)	2,551,730
SCR	-0.4 (-4.8%)	2,501,520
KLF	0 (0.0%)	1,797,670
ACM	-0.3 (-8.3%)	1,629,600

### HNX Top 5 theo % tăng

DGL	9 (30.0%)	38,300
VMS	3.4 (27.0%)	11,300
VNF	6.3 (10.0%)	300
C92	2.4 (9.9%)	100
DC4	0.6 (9.8%)	2,200

### HNX Top 5 theo % giảm

TAG	-2.7 (-10.0%)	100
HGM	-4 (-10.0%)	200
OCH	-0.8 (-9.9%)	600
PSD	-2.6 (-9.8%)	1,900
BLF	-0.6 (-9.5%)	2,000

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

SHB	3,4 tỷ	500,000
NDN	1,4 tỷ	100,000
HUT	0,7 tỷ	60,000
KLS	0,4 tỷ	60,000
HAD	0,3 tỷ	7,200

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PCT	-8,9 tỷ	805,000
PVS	-1,9 tỷ	86,000
BCC	-0,9 tỷ	61,400
NTP	-0,6 tỷ	10,200
MAC	-0,4 tỷ	38,800

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-160,201	- 5.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Rung lắc mạnh ngay từ đầu phiên, đồ thị giá trời sụt liên hồi quanh mốc tham chiếu, trước khi đi xuống và đóng cửa ở gần mức thấp nhất trong ngày.
- ▶ Áp lực bán chốt lời ngày một lớn khiến đà tăng của thị trường gặp khó, đa số các mã chủ chốt theo nhau đi xuống làm chỉ số mất điểm tựa.
- ▶ Nhóm cổ phiếu trụ cột chỉ có PVS tăng nhẹ 200 đồng, các mã còn lại ngập trong sắc đỏ: ACB, BVS, KLS, SHB, VCG giảm 100 đồng; SCR giảm 400 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là PVS với hơn 3 triệu đơn vị, tiếp đến TIG 2.6 triệu, SCR 2.5 triệu, KLF 1.8 triệu, ACM 1.6 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng nhẹ 5 tỷ đồng, bán nhiều PCT 8.9 tỷ, PVS 1.9 tỷ, BCC 0.9 tỷ... mua ròng SHB 3.4 tỷ, NDN 1.4 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.6	18,463.24	19.7	1.6	7.6%	0.5%
PVS	446.7	22.5	10,050.76	5.4	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	9.3	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	22.9	7,487.38	11.7	1.7	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.3	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.3	4,991.33	13.6	0.7	5.7%	1.6%
PVI	222.3	21.4	4,756.93	14.3	0.7	4.9%	1.8%
NTP	62.0	61.0	3,780.36	10.6	2.3	22.8%	13.0%
PLC	80.8	36.3	2,932.95	7.7	1.9	29.2%	9.9%
LAS	77.8	32.4	2,521.76	6.3	1.9	28.4%	15.9%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.3	4,991.33	13.6	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.6	439.70	4.5	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	22.5	10,050.76	5.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.4	1,125.43	6.8	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.6	18,463.24	19.7	1.6	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.3	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.